

ALLFLEX 3PACK 4131A

ALLFLEX3P

Găng tay an toàn khéo léo và độ nhạy cho nhiệm vụ thao tác tinh tế

Găng tay ALLFLEX của Safety Jogger được thiết kế cho các công việc đòi hỏi sự khéo léo và độ nhạy cao. Tuy nhiên, chúng cũng rất đa năng và có thể sử dụng cho nhiều ứng dụng khác. Lớp phủ nitrile vượt trội mang lại độ bám tuyệt vời và khả năng thoát nước nhanh chóng, trong khi lớp lót nylon liền mạch giúp tăng cường sự thoải mái và giảm thiểu kích ứng. Có sẵn trong nhiều màu sắc khác nhau, găng tay này là lựa chọn hoàn hảo cho bất kỳ ai đang tìm kiếm một đôi găng tay chất lượng cao, đáng tin cậy để xử lý chính xác trong điều kiện khô ráo.

Lót	Sợi polyamide/elastane/latex, độ dày 15 gauge.
Lớp phủ	NITRIL BỌT
Loại	SIF không chứa silicone
Phạm vi kích thước	EU 6-12
Trọng lượng tiêu chuẩn	0.020 kg
Chứng nhận	ANSI/ISEA 105:2016 : A1 2 4 EN ISO 21420:2020 EN 388:2016 : 4 1 3 1 A

CE | ANSI/ISEA | 15G | DMF FREE PU | LATEX FREE | SILICONE FREE

EN ISO 21420



EN 388:2016



Công nghiệp:

Biên tập, lĩnh vực ô tô, Hoá học, Kiểm tra, Xây dựng, Ngành công nghiệp, Khai thác mỏ, Dầu khí, Kỹ thuật

Thích ứng với màn hình cảm ứng

Thích hợp để sử dụng với điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng mà không cần tháo găng tay.

PU không có DMF

Được làm từ polyurethane không có DMF có nghĩa là chúng an toàn khi sử dụng.



174

mức độ hiệu suất

EN388:2016	0	1	2	3	4	5
a. Khả năng chống **mài mòn** (lượt)	< 100	100	500	2000	8000	-
b. Khả năng chống **gấp** (nghìn lần)	< 1.2	1.2	2.5	5.0	10.0	20.0
c. Khả năng chống **xé** (Newton)	< 10	10	25	50	75	-
d. Sức cản **thủng** (Newton)	< 20	20	60	100	150	-

EN ISO 13997 (TDM-100 test)	A	B	C	D	E	F
e. Khả năng chống **cắt** (TDM 100)	2	5	10	15	22	30

a. Khả năng chống **mài mòn:** Dựa trên số chu kỳ cần thiết để **chà xát qua** găng tay mẫu
b. Khả năng chống **gấp:** Dựa trên số chu kỳ cần thiết để **không khoan qua** mẫu
c. Khả năng chống **xé:** Dựa trên lượng lực cần thiết để **xé** mẫu
d. Khả năng chống **xuyên thủng:** Dựa trên lực cần thiết để **xuyên thủng** mẫu bằng mũi kim tiêu chuẩn
e. Khả năng chống **cắt** theo thử nghiệm **TDM100:** dựa trên số chu kỳ cần thiết để **cắt không qua** mẫu